

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3161 /STC -NS

Bến Tre, ngày 27 tháng 11 năm 2008

V/v thực hiện chế độ định mức
đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công
chức Nhà nước

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẾN TRE	
ĐẾN	Số: ...2532.....
	Ngày: ...01./12./08..
Chuyển:.....	

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh,

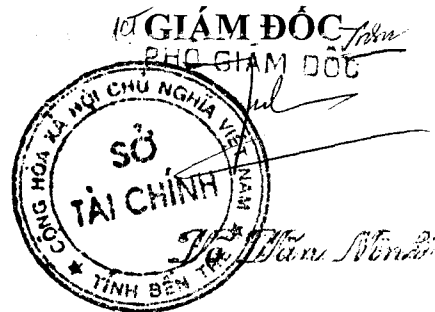
Thực hiện Thông tư số: 51/2008/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước. Ngày 21 tháng 11 năm 2008, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số: 4718/UBND-TMXDCB về việc chế độ định mức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước,

Để Ủy ban nhân dân các huyện, thị; các sở, ban ngành tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh biết để triển khai thực hiện, Sở Tài chính photo Công văn số: 4718/UBND-TMXDCB ngày 21 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chế độ định mức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước (kèm theo).

Trong quá trình thực hiện chế độ này nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phải hồi về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, NS.



Số: *H118* /UBND-TMXDCB Bến Tre, ngày 21 tháng 11 năm 2008
Về chế độ định mức đào tạo, bồi
dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước.

Kính gửi : Sở Tài chính,

Sau khi xem xét nội dung tờ trình số 2779/TTr-STC ngày 23 tháng 10 năm 2008 của Sở Tài chính về việc triển khai các chế độ, định mức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

+Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chế độ, định mức chi kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước theo Thông tư số 51/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính như nội dung đề xuất của Sở Tài chính. Cụ thể:

1- Chi thù lao giảng viên (một buổi giảng được tính gồm 4 tiết):

Tùy theo đối tượng, trình độ học viên mà các cơ sở đào tạo bố trí mời giảng viên, báo cáo viên từng cấp cho phù hợp. Mức chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (đã bao gồm cả việc soạn giáo án bài giảng, tiền ăn giảng viên) theo quy định sau:

- Giảng viên, báo cáo viên là Bí thư, Phó Bí thư tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp tỉnh và tương đương, mức tối đa không quá: 500.000 đồng/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên cấp Cục, Vụ, Viện, giáo sư, phó giáo sư, chuyên viên cao cấp, Tỉnh ủy viên, trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và tương đương, mức tối đa không quá: 400.000 đồng/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là tiến sĩ khoa học, tiến sĩ; chuyên viên chính; phó các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương, mức tối đa không quá: 300.000 đồng/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là chuyên viên; giảng viên, báo cáo viên cấp quận, huyện, thị xã, mức tối đa không quá: 200.000 đồng/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên cấp xã, mức tối đa không quá: 120.000 đồng/buổi;

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng bố trí kinh phí, Thủ trưởng các cơ sở đào tạo quyết định các mức chi cụ thể cho phù hợp, đảm bảo không vượt trần tối đa được quy định nêu trên; đồng thời phải bảo đảm sắp xếp kinh phí

thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng CBCC nhà nước trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Trong trường hợp việc học tập và giảng dạy cần phải tiến hành theo phương pháp mới, tài liệu giảng dạy thuộc loại chuyên môn sâu, đòi hỏi nhiều kinh nghiệm thực tế, thì ngoài mức chi thù lao giảng viên theo quy định nêu trên, căn cứ yêu cầu chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, cơ sở đào tạo trình cấp có thẩm quyền quyết định trả tiền chuẩn bị tài liệu riêng theo hình thức hợp đồng công việc khoán gọn.

Riêng đối với các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị), thì số giờ giảng vượt định mức được thanh toán phụ cấp giảng bài theo quy định về chế độ giảng vượt giờ đối với giảng viên các trường trung cấp chuyên nghiệp, không trả theo mức trên khi tham gia giảng dạy các lớp học do cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ cho các trường thực hiện; nhưng khi được mời giảng dạy tại các lớp học do các cơ sở đào tạo khác tổ chức thì vẫn được hưởng theo chế độ thù lao giảng viên theo quy định nêu trên.

2- Hỗ trợ tiền ăn cho cán bộ đi học:

2.1-Tiền ăn hỗ trợ cho học viên là cán bộ xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố được cơ quan có thẩm quyền cử đi học, bồi dưỡng tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị; Trường Chính trị tỉnh:

- Các học viên đang theo học các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tại các Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị: mức chi hỗ trợ tiền ăn là 15.000 đồng/người/ngày (mức cũ là 12.000 đồng/người/ngày).

- Các học viên đang theo học các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị tỉnh hoặc các cơ sở đào tạo khác do cấp tỉnh tổ chức theo kế hoạch đào tạo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: mức chi hỗ trợ tiền ăn là 20.000 đồng/người/ngày (mức cũ là 15.000 đồng/người/ngày).

2.2-Tiền ăn hỗ trợ cho các đối tượng là cán bộ, công chức đi học ngoài tỉnh:

Mức chi hỗ trợ tiền ăn cho cán bộ, công chức đi học ngoài tỉnh là 750.000 đồng/người/tháng cho tất cả các tỉnh (25.000 đồng/người/ngày).

3- Phạm vi sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước từ nguồn ngân sách được giao hàng năm: phạm vi áp dụng thực hiện theo Thông tư 51/2008/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính. Riêng đối với các đối tượng đi tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý từ 15 ngày trở xuống áp dụng chế độ công tác phí theo Nghị định số 23/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre.

Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 11 năm 2008

Ngoài ra, các nội dung khác thực hiện Thông tư số 51/2008/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước.

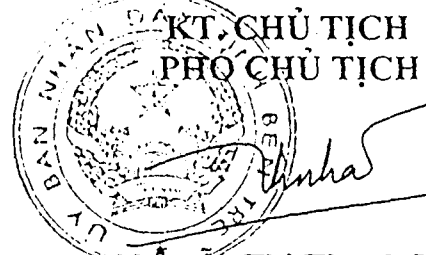
+Giao Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể.

Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến đề các cơ quan có liên quan căn cứ thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- Bà Nguyễn Thị Thanh Hà
PCT UBND tỉnh;
- N/c Khối TM-XDCB;
- Lưu: VT, TXL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Nguyễn Thị Thanh Hà